TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2017/DS-ST
Ngày 28 - 08 - 2017
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Bà Trịnh Phan Minh Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Thanh**

2. Ông **Phan Văn Thật**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Luận**, là thư ký Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 28 tháng 08 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 214/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 06 năm 2017 về tranh chấp "hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2017/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Ngô Thị Th**, sinh năm 1977.

Cư trú tại: Ấp K, xãMPT, thị xãC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Phi D**, sinh năm 1989.

Cư trú tại: ấp B, xã PC, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(chị Th có mặt, anh D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 09/6/2017 và bản tự khai bổ sung ngày 31/7/2017 và trong quá trình xét xử, chị Ngô Thị Th là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 21/10/2016 chị có cho anh Nguyễn Phi D vay số tiền 160.000.000 đồng và anh D có viết biên nhận giấy vay mượn tiền, thời hạn vay là 20 ngày, không có thỏa thuận lãi suất, mục đích anh D vay tiền để trả tiền vay cho Ngân hàng. Đến ngày 06/01/2017 anh D có trả

cho chị được 40.000.000 đồng, số tiền còn lại 120.000.000 đồng anh D hẹn trả làm hai lần; lần một trả vào ngày 15/01/2017 âm lịch là 60.000.000 đồng, lần hai trả tiếp 60.000.000 đồng vào ngày 30/01/2017 âm lịch. Nhưng đến hạn trả nợ anh D không có trả số nợ còn lại. Nay chị yêu cầu Tòa buộc anh D trả số nợ gốc còn lại 120.000.000 đồng không yêu cầu trả lãi. Thực hiện trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai ngày 07/08/2017 và trong quá trình xét xử anh Nguyễn Phi D là bị đơn trình bày: anh thừa nhận có vay của chị Ngô Thị Th số tiền 160.000.000 đồng và có trả cho chị Th được 40.000.000đồng, số tiền vốn gốc nợ còn lại là 120.000.000 đồng đến nay anh chưa có trả. Nay anh đồng ý trả số nợ 120.000.000 đồng nhưng xin trả dần, mỗi mùa lúa trả 15.000.000 đồng, trả khi nào hết nợ thì thôi vì hiện nay hoàn cảnh anh khó khăn.

Anh Nguyễn Phi D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ và anh có đơn xin vắng mặt ngày 25/8/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, và thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Phi D vắng mặt nhưng có ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh D.

[2] Về quan hệ tranh chấp: đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Xét thấy tại phiên tòa chị Th trình bày vào ngày 21/10/2016 anh D vay tiền chị 160.000.000 đồng hai bên có thỏa thuận miệng lãi suất là 1.500.000 đồng/ ngày, anh D chỉ vay đỡ một ngày nhưng vài ngày sau anh D viết biên nhận cho chị là vay 160.000.000 đồng thời hạn vay là 20 ngày, hai bên thống nhất không tính lãi và thực tế từ khi vay đến nay anh D cũng không có trả tiền lãi cho chị lần nào. Nhưng có trả vốn gốc cho chị được 40.000.000 đồng, số tiền vốn gốc còn lại là 120.000.000 đồng. Nay chị Th yêu cầu anh D trả số nợ gốc trên không yêu cầu trả lãi, thời gian thực hiện trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh D có đơn xin vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án anh không có ý kiến về phần lãi suất và cũng không có yêu cầu phản tố. Tại bản tự khai anh D thừa nhận còn nợ lại số tiền vốn gốc và hiện nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh xin trả dần số nợ trên là mỗi mùa lúa 15.000.000 đồng, trả đến khi hết số nợ. Tại phiên tòa hôm nay chị Th không đồng ý cho anh D trả dần. Nhận thấy yêu cầu của chị Th là có cơ sở, bởi vì anh D đã vi phạm sự thỏa thuận, kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt hại quyền lợi cho chị Th. Do đó Hội đồng xét xử, buộc anh D trả số tiền nợ vốn gốc còn lại 120.000.000 đồng cho chị Th khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với qui định tại Điều 463, Điều 357, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th.

[4] Về án phí : Do yêu cầu khởi kiện của chị Th được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cụ thể (120.000.000 đồng x 5%) là 6.000.000 đồng. Theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Giao dịch giữa Ngô Thị Th và anh Nguyễn Phi D đang được thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự 2015 nên Bộ luật dân sự được áp dụng là Bộ luật dân sự 2015 (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Th. Buộc anh Nguyễn Phi D trả cho chị Ngô Thị Th 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) tiền vay. Thời gian trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

- Anh Nguyễn Phi D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.000.000 đồng

- Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị Th 3.212.500 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 14511 ngày 15/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, Tiền Giang.

3/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Phan Minh Trâm

- Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị Th 3.212.500đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 14511 ngày 15/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, Tiền Giang.

3/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Phan Minh Trâm

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Phan Minh Trâm

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …giờ 00phút, ngày 28 tháng 8 năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Với Hội đồng xét xử sơ thẩmgồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà) **Trịnh Phan Minh Trâm**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Thanh**

2. Ông **Phan Văn Thật**.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2017 về việc " tranh chấp vay tài sản" giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1977.

Cư trú tại: Ấp K12, xãMPTy, thị xãC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Phi D, sinh năm 1989.

Cư trú tại: ấp 5B, xã PC, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1/ Về quan hệ tranh chấp:

Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

2/ Về điều luật áp dụng:

Áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

3/ Về nội dung:

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Th. Buộc anh Nguyễn Phi D trả cho chị Ngô Thị Th 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) tiền vay. Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quant hi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

***4/ Về các vấn đề khác*:**

* Về án phí:

- Anh Nguyễn Phi D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.000.000đồng

- Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị Th 3.212.500đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 14511 ngày 15/6/2017 của Chi cục THADS huyện Cai Lậy, Tiền Giang.

- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 28 tháng 8 năm 2017

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**